

Số 153/BC-CTMT

Bắc Ninh, ngày 01 tháng 04 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 - kế hoạch năm 2022

A- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Năm 2021 do ảnh hưởng đại dịch COVID-19 diễn ra toàn cầu, ảnh hưởng đến tình hình kinh tế đất nước, địa phương nói chung, công ty cũng chịu ảnh hưởng trong một số lĩnh vực hoạt động như: Doanh thu từ giá dịch vụ VSMT bị giảm, một số lao động là F0, F1 và F2 phải điều trị và cách ly theo quy định, cán bộ gián tiếp thực hiện làm việc 50% quân số, công ty phải bố trí người làm thêm, thuê lao động ngoài để đảm bảo công tác. Trên địa bàn thành phố có rất nhiều chốt cứng ảnh hưởng trực tiếp đến công tác thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt, công tác kiểm tra bảo vệ, cây xanh điện chiếu sáng....Mặt khác giá nhiên, nguyên vật liệu đầu vào tăng cao, phát sinh chi phí phòng chống dịch làm tăng chi phí sản xuất kinh doanh ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh.

Được sự quan tâm của tỉnh và thành phố, sự quyết tâm lãnh chỉ đạo của HĐQT, Ban điều hành công ty, với quyết tâm thực hiện các mục tiêu mà Đại hội đồng Cổ đông đề ra, ngay từ đầu năm Ban điều hành Công ty đã triển khai kế hoạch hoạt động kinh doanh năm cũng như giao chỉ tiêu cụ thể đến từng đơn vị. Trong quá trình thực hiện, Ban điều hành chỉ đạo CB.CNLD phát huy lợi thế, từng bước tháo gỡ khó khăn nhằm hoàn thành nhiệm vụ được giao doanh thu duy trì ổn định.

Ban giám đốc Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh kính trình báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2022 đến quý vị cổ đông như sau:

B- KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

I. Kết quả sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2021, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty như sau:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	TH năm 2020	Năm 2021		So sánh (%)	
				KH 2021	TH năm 2021	Với TH năm 2020	Với KH năm 2021
A	B	C	I	2	3	4=3/1	5=3/2
1	Vốn điều lệ	trđ	57.500	57.500	57.500		
2	Tổng doanh thu	trđ	215.152	193.000	183.290,7	85,2	95,0
-	Sản xuất cung ứng dịch vụ công	trđ	190.676	169.517	153.020,4	80,3	90,3
-	Thu giá DV- VSMT	trđ	14.687	16.983	14.754,3	100,5	86,9
-	DV khác	trđ	8.619	6.500	14.673,3	170,2	225,7
-	Doanh thu tài chính + thu nhập khác	trđ	1.170		842,7	72,0	
3	Tổng chi phí	trđ	207.554	186.125	177.408,2	85,5	95,3
4	Lợi nhuận trước thuế	trđ	7.598	6.875	5.882,5	77,4	85,6
5	Lợi nhuận sau thuế	trđ	6.052	5.500	4.684,4	77,4	845,2
6	Lao động bình quân	Người	698	700	.. 700	100,3	100,0
7	Tổng quỹ lương	trđ	64.641	58.800	61.326	94,9	104,3

- Do dịch bệnh kéo dài nên một số nhà hàng, khách sạn, nhà máy, xí nghiệp gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh, một số cơ sở ngừng hoạt động nên không thực hiện được việc ký hợp đồng theo như kế hoạch.

2.2. Về giá vốn hàng bán 16.422,2 triệu đồng.

2.3. Lợi nhuận gộp (lỗ): 1.717,9 triệu đồng.

3. Dịch vụ khác:

3.1. Doanh thu là 14.673,3 triệu đồng đạt 225,7% so với kế hoạch, chiếm tỷ trọng 8% trên doanh thu, tăng 70,2% so với năm 2020. Trong đó:

- Doanh thu từ hợp đồng vận chuyển rác thải 11.020 triệu đồng chiếm tỷ trọng lớn 75,1% tổng thu hoạt động dịch vụ khác, tăng 4.520 triệu đồng so với kế hoạch.

- Các khoản tăng khác không xác định trong kế hoạch là 3.653,3 triệu đồng:

+ Doanh thu từ hoạt động vận chuyển chất thải rắn và rác thải tồn đọng: 2.114,7 triệu đồng, hoạt động này không thường xuyên do trong năm có sự kiện chính trị các huyện thị tổ chức tổng vệ sinh.

+ Doanh thu từ dịch vụ thi công xây lắp, chăm sóc cây xanh: 937,6 triệu đồng.

+ Doanh thu từ dịch vụ tang lễ 601 triệu đồng.

3.2. Giá vốn hàng bán 10.414,1 triệu đồng.

3.3. Lợi nhuận gộp: 4.259,2 triệu đồng (bằng 29% so với doanh thu).

4. Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác:

Doanh thu là 842,7 triệu đồng chiếm tỷ trọng 0,5% trên doanh thu, giảm 28% so với năm 2020, doanh thu trong lĩnh vực này chủ yếu là lãi tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn và hoạt động thanh toán lý vật tư cũ hỏng.

II- Kết quả thực hiện khác:

1. Công tác quản trị, nhân sự:

- Tham mưu cho HĐQT Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị theo quy định, trình Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Tham mưu cho HĐQT sắp xếp lại cơ cấu tổ chức các đơn vị (chia tách, sáp nhập) trực thuộc công ty phù hợp không bị chồng chéo nhiệm vụ.

- Xây dựng sửa đổi, bổ sung: Quy chế Bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh quản lý; Quy chế Tuyển dụng; Quy chế hoạt động các đơn vị trực thuộc công ty, trình HĐQT ban hành.

- Rà soát, sắp xếp lại lao động, từng bước đưa phương tiện cơ giới vào một số lĩnh vực hoạt động nhằm nâng cao năng suất lao động, kết quả sau khi sắp xếp để áp dụng năm 2022 giảm 119 lao động, trong đó lao động gián tiếp 19 người, đến thời điểm tháng 12/2021 giảm 92 lao động.

2. Kết quả đầu tư:

- Mua sắm 01 xe quét hút phục vụ quét rác đường phố bằng cơ giới nhằm chủ động trong điều hành sản xuất, đáp ứng năng lực tham gia đấu thầu.

- Đầu tư bổ sung 32 xe ba bánh phục vụ thu gom rác thải, nhằm nâng cao năng suất, tháo gỡ khó khăn trong việc tuyển dụng lao động làm công tác này, tiết kiệm được chi phí bảo hiểm các loại, BHLĐ,...

III. Đánh giá kết quả chung:

1. Tổng doanh thu là 183.290,7 triệu đồng bằng 95% so với kế hoạch năm 2021, giảm 14,5% so với thực hiện năm 2020.

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	TH năm 2020	Năm 2021		So sánh (%)	
				KH 2021	TH năm 2021	Với TH năm 2020	Với KH năm 2021
A	B	C	I	2	3	4=3/I	5=3/2
8	Tiền lương bình quân	Trđ/ng/th	7,696	7,000	7,301	94,9	104,3
9	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/th	7,900	7,200	7,590	96,1	105,4
10	Tổng CP/doanh thu	%	96,5	96,4	96,8	100,3	100,4
11	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	10,5	9,6	8,2	77,4	85,2
12	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu	%	2,8	2,9	2,6	90,9	89,7
13	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	5,5	5,5	5,5	100,0	100,0

Nguồn Phòng Kế toán – Tài chính.

1. Lĩnh vực sản xuất cung ứng dịch vụ công:

1.1. Doanh thu là 153.020,4 triệu đồng đạt 90,3% so với kế hoạch, chiếm tỉ trọng 83,5% trên tổng doanh thu, giảm 19,7% so với năm 2020. Nhìn chung các hạng mục công việc theo hợp đồng với thành phố đều đạt và vượt giá trị hợp đồng, với giá trị vượt là **5.834,4 triệu đồng**, tuy nhiên một số hạng mục công việc giảm so với hợp đồng là **22.331 triệu đồng** chủ yếu là do: một số hạng mục dự kiến thực hiện nhưng thực tế không phát sinh, có những hạng mục chỉ thực hiện khi có ý kiến chỉ đạo của thành phố: Thu gom, vận chuyển rác thải, phế thải xây dựng tồn đọng; tưới nước rửa đường; Công tác thay hoa; trồng hoa; trồng dặm cây cảnh, cây hàng rào đường viên; trồng dặm cỏ; cắt tỉa, đánh chuyên cây xanh; phun thuốc trừ sâu cây xanh, sửa chữa hạ tầng đô thị..., dẫn đến doanh thu trong lĩnh vực này giảm 16.496,6 triệu đồng.

1.2. Giá vốn hàng bán: 141.019,3 triệu đồng.

1.3. Lợi nhuận gộp: 12.001,1 triệu đồng (bằng 7,8% so với doanh thu).

2. Lĩnh vực thu giá dịch vụ VSMT:

2.1. Doanh thu là 14.754,3 triệu đồng đạt 86,9% so với kế hoạch, chiếm tỷ trọng 8% trên doanh thu, tăng 0,5% so với năm 2020, Nguyên nhân chủ yếu là:

* Chủ quan: Công ty chưa tập trung quan tâm, chỉ đạo quyết liệt trong việc: Rà soát lập sổ bộ dẫn đến danh sách trên sổ bộ so với thực tế còn chưa chính xác; công tác kiểm tra, đôn đốc cán bộ làm công tác thu còn buông lỏng; việc chỉ đạo thực hiện quy chế thu chưa nghiêm, ý thức của một số cán bộ được giao thu còn thấp.

* Khách quan:

- Hộ phòng trọ: số phòng người dân xây lên nhưng thực tế số người thuê trọ không ở kín trong các tháng; gia đình có phòng trọ đóng không đủ số tiền so với số phòng có người thuê.

- Hộ gia đình: Nhiều hộ sống chung nhà nhưng kê khai thành nhiều nhà (hộ) nên chỉ thu được 1 hộ; nhiều hộ theo thực tế thu tiền có hoàn cảnh khó khăn, neo đơn nên chưa tổ chức thu tiền hoặc có những hộ chỉ thu được bằng mức giá hộ độc thân; một số hộ dân chưa tổ chức thu gom hoặc tự đổ rác nên không thu được tiền.

- Hộ kinh doanh nhỏ: Trong danh sách kê khai đối tượng thu này chủ yếu là các hộ không hoặc phát sinh rất ít rác thải kinh doanh, chủ yếu chỉ là rác thải sinh hoạt thông thường (cửa hàng vàng bạc, quần áo, mỹ phẩm,...), kê trùng lặp với hộ gia đình nên chỉ thu được bằng mức giá hộ gia đình.

2. Tổng chi phí là 177.408,2 triệu đồng bằng 95,3% so với kế hoạch năm 2021, giảm 15,5% so với thực hiện năm 2020.

3. Lợi nhuận trước thuế là 5.882,5 triệu đồng bằng 85,6% so với kế hoạch năm 2021, bằng 3,2% trên tổng doanh thu, giảm 22,6% so với thực hiện năm 2020.

4. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu là: 2,6%

* **Nhận xét chung:** Nhìn chung, trong năm 2021 hoạt động sản xuất kinh doanh chưa hoàn thành kế hoạch về chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, nguyên nhân:

a. Về doanh thu: theo phân tích ở trên;

b. Về chỉ tiêu lợi nhuận:

- Chủ quan:

+ Thứ nhất: Do doanh thu giảm;

+ Thứ hai: Việc kiểm soát chi phí một số nguyên vật liệu chưa bám sát chủng loại, định mức, đơn giá, đưa vào sản xuất những vật liệu có quy cách, đơn giá cao hơn so với dự toán, như: công tác thay hoa 398 triệu đồng.

+ Thứ ba: Công tác thu giá dịch vụ thấp không đủ chi phí (lỗ).

+ Thứ tư: Bộ máy tổ chức công kênh, thừa lao động, ý thức trách nhiệm của một bộ phận người lao động chưa cao.

- Khách quan:

+ Giá nhiên liệu tăng nhưng không được điều chỉnh giá.

+ Do ảnh hưởng dịch bệnh, tăng chi phí tiền lương cho lao động ngừng việc, trang bị vật tư phòng chống dịch, chi phí nhiên liệu do xe phải chạy vòng qua chốt cứng, ủng hộ công tác phòng chống dịch: 762 triệu đồng.

Tuy chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận năm 2021 chưa đạt kế hoạch nhưng để đảm bảo quyền lợi người lao động và lợi ích cổ đông, thu nhập cho người lao động tăng 5,4%, các chế độ chính sách cho người lao động được đảm bảo và đề xuất Đại hội đồng cổ đông thông qua tỷ lệ cổ tức là 5,5% (bằng 100% kế hoạch)

B. KẾ HOẠCH NĂM 2022

Năm 2022, dự báo là năm khó khăn doanh thu, đơn giá trong lĩnh vực sản xuất dịch vụ công (đây là lĩnh vực chủ lực chiếm tỷ trọng 83,5% trên tổng doanh thu năm 2021) thành phố mời thầu không tính tiền điện CSCC giảm khoảng 40% so với thực hiện năm 2021 do thành phố cắt giảm địa bàn, khối lượng, đơn giá một số hạng mục công việc, có những hạng mục để duy trì việc làm thu nhập cho người lao động và giữ thị phần, công ty vẫn phải tham gia mặc dù giá trị gói thầu chỉ bù đắp đủ chi phí, tình hình dịch bệnh, giá nhiên liệu tăng cao. Tuy nhiên, công ty xác định rõ khó khăn và chủ động trong công tác điều hành như: giảm biên chế, cắt giảm quỹ lương bộ phận gián tiếp, tăng thu giá dịch vụ, ban điều hành xác định mục tiêu, kế hoạch năm 2022, cụ thể:

I. Mục tiêu:

- Đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động;

- Giữ vững thị phần;

- Đảm bảo chất lượng dịch vụ.

II. Một số nhiệm vụ chính:

- Thực hiện công tác đấu thầu dịch vụ cung ứng sản phẩm công ích trên địa bàn thành phố năm 2022.

- Tập trung, đầu tư nhân lực, kinh tế để làm tốt mảng dịch vụ thu giá dịch vụ vệ sinh môi trường và xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm. Về bản chất đây là lĩnh vực thu hồi khoản kinh phí công ty đã thực hiện, nếu thực hiện tốt sẽ bù đắp được chi phí cho công tác VSMT, tăng thu nhập cho doanh nghiệp.

- Rà soát, điều chỉnh quy chế, quy định về quản trị, quản lý tài chính, khen thưởng, kỷ luật, làm cơ sở quản lý, điều hành.

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí đảm bảo đúng định mức, tiết kiệm chi phí quản lý.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại lao động, cắt giảm số lượng lao động gián tiếp, quan tâm đào bồi dưỡng, sử dụng lao động có chất lượng và ứng dụng các công nghệ tiên tiến vào sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả lao động, năng lực quản trị doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh công tác phát triển thị trường, mở rộng các hoạt động dịch vụ .

III. Một số chỉ tiêu chính:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2022	So sánh với TH năm 2021 (%)
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	57.500	
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	108.989	59,5
-	Sản xuất cung ứng dịch vụ công	Triệu đồng	80.274	52,5
-	Thu giá DVVSMT	Triệu đồng	20.520	139,1
-	DV khác (hợp đồng dịch vụ vận chuyển rác các cơ quan)	Triệu đồng	8.195	55,8
3	Tổng chi phí	Triệu đồng	104.912	59,1
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	4.077	69,6
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	3.261,6	69,9
6	Lao động bình quân	Người	611	87,3
7	Tổng quỹ lương	Triệu đồng	42.311	69,0
8	Tiền lương bình quân	Trđ/ng/tháng	5,771	79
9	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/tháng	6,501	85,6
10	Tổng CP/doanh thu	%	96,3	99,4
11	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	5,7	69,9
12	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu	%	2,99	117,5
13	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	3,0	54,5

IV. Giải pháp thực hiện:

1. Công tác chỉ đạo điều hành.

- Tăng cường công tác chỉ đạo điều hành, kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện công việc, đặc biệt duy trì công tác kiểm tra hàng tuần của lãnh đạo công ty cùng lãnh đạo các đơn vị, đưa ra các giải pháp chỉ đạo điều hành nhằm tháo gỡ các tồn tại, khó khăn yêu cầu của công ty kịp thời.

- Xây dựng và hoàn thiện các quy định về quản lý: Quy định về thưởng phạt rõ ràng, gắn trách nhiệm với từng cá nhân.

2. Công tác kế hoạch, quản lý chi phí.

2.1. Từng bước giao khoán các sản phẩm dịch vụ công ích cho từng đơn vị, tổ, nhóm, nhằm nâng cao ý thức và gắn trách nhiệm, thành quả lao động tới người lao động.

2.2. Về quản lý chi phí:

- Phần đầu giá vốn hàng bán khoảng 91,3% tổng doanh thu, với số tiền 99.463 triệu đồng, lợi nhuận gộp đạt 9.526 triệu đồng.

+ Đối với mảng sản xuất dịch vụ công phần đầu lợi nhuận gộp đạt 8,3% doanh thu (bằng tỷ lệ năm 2021), riêng mảng quản lý vận hành điện CSCC, trang trí phần đầu lợi nhuận gộp đạt 3% doanh thu (khoảng 236 triệu đồng), với số tiền 6.245 triệu đồng.

+ Thu giá dịch vụ phần đầu đạt 90% số nhân khẩu, với doanh thu 20.520 triệu đồng (209.000 nhân khẩu x 90% x 9.091đ x 12 tháng), lợi nhuận gộp đạt 10% doanh thu, với số tiền khoảng 2.052 triệu đồng.

+ Dịch vụ khác (hợp đồng dịch vụ các cơ quan) lợi nhuận gộp đạt 15% doanh thu, số tiền là 1.229 triệu đồng.

- Tiết kiệm chi phí quản lý doanh nghiệp để đạt được chỉ tiêu lợi nhuận trên.

3. Làm tốt công tác phát triển thị trường.

- Mở rộng địa bàn ký hợp đồng dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác, công viên cây xanh, điện CSCC và trang trí đô thị với các khách hàng tại các làng nghề, khu công nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh.

- Giữ vững thị trường đang hoạt động ổn định trên địa bàn thành phố Bắc Ninh, đồng thời nghiên cứu chuyên hướng phát triển thị trường trên phạm vi toàn tỉnh, các khu đô thị, khu công nghiệp, làng nghề

4. Tăng cường đầu tư phát triển sản xuất - kinh doanh.

- Tinh gọn bộ máy, áp dụng khoa học kỹ thuật kết hợp tiếp tục đưa cơ giới vào sản xuất nhằm giảm giá thành, tăng sức cạnh tranh, mở rộng địa bàn hoạt động, nâng cao chất lượng dịch vụ.

- Về trang thiết bị chuyên dùng: Căn cứ vào tình hình thực tế lập kế hoạch mua sắm thiết bị chuyên dùng hàng năm nhằm đảm bảo phục vụ sản xuất kinh doanh.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và chỉ đạo kịp thời tháo gỡ khó khăn làm tốt công tác nghiệm thu.

- Phòng Điều hành sản xuất giao kế hoạch, kiểm tra chất lượng sản phẩm, đồng thời đảm bảo tổ chức nghiệm thu sản phẩm kịp thời, đúng, đủ, chất lượng.

- Đội hạ tầng dịch vụ đô thị ngoài nhiệm vụ thường xuyên giao bổ sung công tác kiểm tra, phát hiện, báo cáo những tồn tại của các đơn vị trong sản xuất dịch vụ.

- Duy trì thực hiện tốt các quy chế, quy định của Công ty đã ban hành.

- Đẩy mạnh các hoạt động phong trào thi đua của công đoàn, đoàn thanh niên phát động. Nâng cao ý thức hoàn thành nhiệm vụ, đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

- Tiếp tục sử dụng công nghệ thông tin vào ứng dụng trọng hoạt động quản lý điều hành tại đơn vị: thành lập nhóm ZALO để yêu cầu các đơn vị thường xuyên kiểm tra giám sát báo cáo bằng hình ảnh những tồn tại và những xâm hại đến hạ tầng kỹ thuật đô thị. Từ đó lãnh đạo Công ty chỉ đạo khắc phục tồn tại sau đó các đơn vị được giao thực hiện báo cáo bằng hình ảnh kết quả khắc phục tồn tại.

6. Về thu giá dịch vụ vệ sinh môi trường:

- Tập trung chỉ đạo, khảo sát, xây dựng hoàn thiện Sổ bộ thu giá dịch vụ đảm bảo đúng mức thu, đủ số lượng.

- Nghiên cứu xây quy chế thu, khoán thu, thưởng, phạt rõ ràng cả về tinh thần, cơ hội phát triển và vật chất thúc đẩy người lao động tốt nhiệm vụ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Trên cơ sở số bộ ra quyết định giao thu cụ thể đến từng cá nhân;

- Nâng cao chất lượng dịch vụ thu gom rác thải để người dân hài lòng với chất lượng dịch vụ.

- Ban giám đốc công ty thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời giải quyết khó khăn vướng mắc, khen thưởng động viên cá nhân thực hiện tốt, xử lý lý kịp thời cá nhân vi phạm.

- Tổ chức họp sơ kết 6 tháng, cả năm để đánh giá những tồn tại, nguyên nhân một cách khách quan, đề từ đó đưa ra biện pháp khắc phục.

- Tuyên truyền, vận động chính quyền và nhân dân thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ theo quy định./.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty (qua Website);
- HĐQT; BKS;
- Giám đốc và các PGĐ công ty;
- Lưu: VT.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thế Công